

DANH SÁCH PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

Năm học 2022-2023

(Kèm theo Quyết định số 167/QĐ-THVK ngày 01 tháng 9 năm 2022 của Hiệu trưởng trường TH Vĩnh Khê)

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Trình độ DT				Chuyên môn đào tạo	Nhiệm vụ	Tổng số tiết/tuần	Ghi chú
			TC	CD	ĐH	TS				
1	Phạm Thị Nguyệt	25/8/1969			x		GV Tiểu học	Hiệu trưởng	2	
2	Nguyễn Thị Phụng	22/12/1977			x		GV Tiểu học	Phó Hiệu trưởng	4	
3	Hà Hồng Việt	10/11/1988			x		GV Tiểu học	Phó Hiệu trưởng	4	
4	Đồng Thị Thảo	07/09/1989			x		GV Tiểu học	Chủ nhiệm lớp 1A1	20	
5	Hoàng Tú Anh	20/07/1985			x		GV Tiểu học	Chủ nhiệm lớp 1A2	20	
6	Mai Thị Kim Liên	17/10/1982			x		GV Tiểu học	Chủ nhiệm lớp 1A3	20	
7	Lê Thị Hằng Hải	27/05/1976			x		GV Tiểu học	Chủ nhiệm lớp 1A4	17	TTCM tổ 1
8	Hoàng Thị Huyền Trang	01/07/1987			x		GV Tiểu học	Chủ nhiệm lớp 1A5	18	TPCM tổ 1, TKHĐ
9	Lê Thị Diệu Thúy	07/06/1988			x		GV Tiểu học	Chủ nhiệm lớp 1A6	20	
10	Nguyễn Thị Thanh	17/03/1988			x		GV Tiểu học	Chủ nhiệm lớp 1A7	20	
11	Đỗ Thị Huế	03/06/1980			x		GV Tiểu học	Chủ nhiệm lớp 2B1	20	
12	Vũ Hồng Nga	13/13/1990			x		GV Tiểu học	Chủ nhiệm lớp 2B2	20	
13	Đỗ Hải Linh	16/11/1988			x		GV Tiểu học	Chủ nhiệm lớp 2B3	20	
14	Vũ Thị Ngọc Khuyến	07/09/1986			x		GV Tiểu học	Chủ nhiệm lớp 2B4	20	
15	Lương Thị Loan	27/09/1976			x		GV Tiểu học	Chủ nhiệm lớp 2B5	20	
16	Nguyễn Thị Yên	30/07/1988			x		GV Tiểu học	Chủ nhiệm lớp 2B6	20	
17	Nguyễn Hải Ly	20/05/1991			x		GV Tiểu học	Chủ nhiệm lớp 2B7	20	
18	Đỗ Giang Thanh	12/01/1991			x		GV Tiểu học	Chủ nhiệm lớp 2B8	20	
19	Cao Thị Doan	27/6/1991			x		GV Tiểu học	Chủ nhiệm lớp 3C1	20	
20	Vũ Thị Thùy Kim	30/03/1987			x		GV tiểu học	Chủ nhiệm lớp 3C2	20	
21	Hoàng Thị Thương	23/08/1981			x		GV Tiểu học	Chủ nhiệm lớp 3C3	19	TPCM tổ 2+3
22	Nguyễn Thị Hạnh	4/10/1989			x		GV Tiểu học	Chủ nhiệm lớp 3C4	20	
23	Vũ Ngọc Huyền	29/02/1996			x		GV Tiểu học	Chủ nhiệm lớp 3C5	20	
24	Lê Thị Thanh Linh	02/01/1978			x		GV Tiểu học	Chủ nhiệm lớp 3C6	18	BCH công đoàn
25	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	14/06/1976			x		GV Tiểu học	Chủ nhiệm lớp 3C7	16	Chủ tịch CĐ
26	Lưu Thị Dung	29/07/1987			x		GV Tiểu học	Chủ nhiệm lớp 3C8	17	TTCM tổ 2+3
27	Trần Thị Dinh	14/6/1990			x		GV Tiểu học	Chủ nhiệm lớp 4D1	20	
28	Nguyễn Thị Thanh Châm	20/03/1992			x		GV Tiểu học	Chủ nhiệm lớp 4D2	20	
29	Đoàn Thị Kim Oanh	05/03/1987			x		GV Tiểu học	Chủ nhiệm lớp 4D3	18	BCH công đoàn
30	Mạc Thị Mùi	11/11/1968		x			GV Tiểu học	Chủ nhiệm lớp 4D4	20	

31	Nguyễn Thị Mai Sâm	05/05/1979			x		GV Tiểu học	Chủ nhiệm lớp 4D5	18	Trưởng Ban TTND
32	Lê Thị Lan	13/11/1980			x		GV Tiểu học	Chủ nhiệm lớp 4D6	20	
33	Nguyễn Thị Hằng	30/6/1990		x			GV Tiểu học	Chủ nhiệm lớp 4D7	20	
34	Trần Thị Uyên	13/11/1976		x			GV Tiểu học	Chủ nhiệm lớp 4D8	17	TTCM tổ 4+5
35	Ngô Nguyên Giáp	06/08/1984			x		GV Tiểu học	Chủ nhiệm lớp 5E1	20	
36	Nghiêm Thị Nung Ninh	17/11/1982			x		GV Tiểu học	Chủ nhiệm lớp 5E2	19	TPCM tổ 4+5
37	Nguyễn Hà Thanh	20/03/1984			x		GV Tiểu học	Chủ nhiệm lớp 5E3	20	
38	Nguyễn Thị Hương Sen	09/07/1979			x		GV Tiểu học	Chủ nhiệm lớp 5E4	20	
39	Hoàng Thị The	03/12/1975		x			GV Tiểu học	Chủ nhiệm lớp 5E5	20	
40	Nguyễn Hằng Ninh	14/01/1983			x		GV Tiểu học	Chủ nhiệm lớp 5E6	20	
41	Phạm Thị Lan Hương	10/04/1971			x		GV Tiểu học	Chủ nhiệm lớp 5E7	20	
42	Hà Thị Hằng	23/11/1979			x		GV Tiểu học	Chủ nhiệm lớp 5E8	20	
43	Tạ Ngọc Hà	28/08/1977			x		GV Tiểu học	Chủ nhiệm lớp 5E9	20	
44	Nguyễn Thị Thanh Huyền	28/8/1993			x		GV Tiểu học	Đạo đức 1, TNXH 2, HĐTN 3	23	
45	Nguyễn Thị Nhàn	28/9/1997			x		GV Tiểu học	TNXH 1, Đạo đức 1,	23	
46	Bùi Hải Yến	16/05/1981			x		GV Tiểu học	Dạy buổi 2	23	
47	Hoàng Thị Vân Hạnh	17/07/1980			x		GV Tiếng Anh	TA khối 3,4, GDTC 2	23	
48	Đào Hoàng Yến	25/09/1979			x		GV Tiếng Anh	TA khối 3,4	20	TT tổ bộ môn
49	Nguyễn Thái Hà	22/05/1990			x		GV Tiếng Anh	TA khối 5, GDTC 2	23	
50	Nguyễn Thị Mộng Trúc	28/10/1980			x		GV Tiếng Anh	TA khối 5, 4, GDTC 2	23	
51	Đỗ Thị Thu Thủy	18/12/1987			x		GV Tiếng Anh	GV TA khối 3,4, GDTC 2	23	
52	Nguyễn Trung Kiên	05/07/1976			x		GV Thể dục	Dạy khối 3,5	23	
53	Nguyễn Thảo Hoa	03/03/1991			x		GV Thể dục	TD khối 4, 1,3	23	
54	Trần Thị Thùy Phương	16/4/1997			x		GV Thể dục	TD khối 2, 1, 3	23	
55	Nguyễn Thị Trang Nhung	02/02/1985		x			GV Mỹ Thuật	Dạy khối 1,2,3,4	23	
56	Tân Thị Lan Hương	12/09/1967		x			GV Mỹ Thuật	Dạy khối 1,3,4,5	23	
57	Đỗ Thị Hương	17/03/1981			x		GV Âm Nhạc	Dạy khối 1,2,3,4	23	
58	Nguyễn Thị Tuyết	27/04/1981			x		GV Âm Nhạc	Dạy khối 1, 2,3,5	23	
59	Mạc Thị Thùy Dương	10/09/1984		x			GV Âm nhạc	TPT- Dạy ÂN 5E8, 5E9	2	TPT Đội
60	Bùi Thị Hằng	13/03/1992			x		GV Tiểu học	TNXH 2, KT 4	23	
61	Vũ Thị Thu Hương	04/4/1974			x		Thiết bị thư viện	Thư viện, thiết bị		
62	Nguyễn Hương Bưởi	05/1/1981			x		Kế toán	Kế toán		
63	Bùi Thị Hoàng Chi	22/10/1984	x				Y sỹ đa khoa	Y tế		

(Danh sách gồm 63 người.)

